TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 229/2025/QĐST-HNGD	*Quận 7, ngày 14 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Cao Kim T, sinh năm 1988

CCCD số: 089188013962

Địa chỉ: Khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh A.

Nơi cư trú: A05.03 khu căn hộ cao cấp H, số 357 đường L, khu phố 4, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc Hoài Â, sinh năm 1986

CCCD số: 067086005039

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

Nơi cư trú: A05.03 khu căn hộ cao cấp H, số 357 đường L, khu phố 4, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Cao Kim T và ông Nguyễn Ngọc Hoài Â.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Cao Kim T và ông Nguyễn Ngọc Hoài Â thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 34 do Ủy ban nhân dân phường L, thị xã T, tỉnh A cấp ngày 24/3/2017).

2.2. Về con chung: Bà Trần Cao Kim T và ông Nguyễn Ngọc Hoài Â xác định có một con chung tên Nguyễn Cao Thuận A, sinh ngày 22/09/2020. Hai bên thỏa thuận bà Trần Cao Kim T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Nguyễn Cao Thuận A cho đến khi thành niên. Việc cấp dưỡng cho con do hai bên tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Ngọc Hoài Â có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục trẻ Nguyễn Cao Thuận A. Vì quyền, lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Cao Kim T và ông Nguyễn Ngọc Hoài Â xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Trần Cao Kim T tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền bà T đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; hoàn trả lại cho bà Trần Cao Kim T 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23P, số: 0037406 ngày 06/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Cao Kim T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- UBND phường L, thị xã T, tỉnh A (GCNKH số: 34 đăng ký ngày 24/3/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án. (*Công Định*)

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thạnh

TAND QUẬN 7
XYG140525.TL.QDBA
1175